Thống kê các vụ điều tra tự vệ do Việt Nam tiến hành với hàng hóa nước ngoài nhập khẩu

Thời gian cập nhật: 31.12.2018

Nguồn: Hội đồng tư vấn về Phòng vệ thương mại - Trung tâm WTO và Hội nhập - VCCI

Năm	STT	Mã vụ việc	Sản phẩm kiện	Tên sản phẩm tiếng Anh	Mã HS	Bên đệ đơn	Ngày đệ đơn	Ngày khởi xướng	Tiến trình vụ kiện						Ghi chú
									Quyết định khởi kiện	QĐ tạm thời			QĐ chính thức			
										Số Quyết định	Mức áp dụng	Thời hạn áp dụng	Số Quyết định	Mức áp dụng	Thời hạn áp dụng	
2017	**6**	SG06	Phân bón		3105.10.90; 3105.30.00; 3105.40.00; 3105.51.00; 3105.59.00; 3105.90.00.	Công ty cổ phần DAP - Vinachem, Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem	31/03/2017	12/05/2017	Quyết định khởi xướng điều tra	Quyết định 3044/QĐ-BCT	1.128.531 đồng/tấn	19/08/2017-06/03/2018	Quyết định 686/QĐ-BCT ngày 02/03/2018	07/03/2018-06/03/2019: 1.128.531 đồng/tấn; 07/03/2019-06/03/2020: 1.072.104 đồng/tấn	07/03/2018-06/03/2020	Chi tiết: Hồ sơ vụ việc
2016	**5**	SG05	Tôn màu	Pre – Painted Galvanized Iron	7210.7010, 7210.7090, 7212.4010, 7212.4020, 7212.4090, 7225.9990, 7226.9919, 7226.9999	Công ty cổ phần Đại Thiên Lộc, Công ty cổ phần thép Nam Kim và Công ty cổ phần Tôn Đông Á	06/07/2016	06/07/2016	Quyết định số 2847/QĐ-BCT ngày 06/07/2016				Quyết định 1931/QĐ-BCT ngày 31/05/2017		15/06/2017-14/06/2020	Chi tiết: Hồ sơ vụ việc
2018		AC01.SG04	Thép dây, thép cuộn		7213.91.90, 7213.99.90, 7217.10.10, 7217.10.29, 7229.90.99, 9839.10.00 và 9839.20.00	Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương, Công ty CP Gang thép Thái Nguyên		26/07/2018	Quyết định số 2622/QĐ-BCT ngày 26.07.2018							Chi tiết Hồ sơ vụ việc
2015	**4**	SG04	Phôi thép và thép dài (Billet Steel and Long Steel)	Billet Steel and Long Steel	7207.11.00; 7207.19.00; 7207.20.29; 7207.20.99; 7224.90.00; 7213.10.00; 7213.91.20; 7214.20.31; 7214.20.41; 7227.90.00; 7228.30.10; 9811.00.00	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát; Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam; Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên; Công ty Cổ phần Thép Việt Ý	25/12/2015	25/12/2015	Quyết định số 14296/QĐ-BCT ngày 25/12/2015	Quyết định số 862/QĐ-BCT ngày 07/03/2016	23,3% dưới dạng thuế nhập khẩu với phôi thép; 14,2% dưới dạng thuế nhập khẩu với thép dài	không quá 200 ngày	Quyết định 2968/QĐ-BCT ngày 18/07/2016		22/03/2016-21/03/2020	Chi tiết: Hồ sơ vụ việc
2015	**3**	SG03	Bột ngọt (Monosodium Glutamate)	Monosodium Glutamate	2922.42.20	Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam	9/6/2015	9/6/2015	Quyết định số 9269/QĐ-BCT ngày 01/09/2015				Quyết định số 920/QĐ-BCT ngày 10/03/2016	25/03/2016 - 24/03/2017: 4.390.999 đồng/tấn; 25/03/2017 - 24/03/2018: 3.951.899 đồng/tấn; 25/03/2018 - 24/03/2019: 3.556.710 đồng/tấn; 25/03/2019 - 24/03/2020: 3.201.039 đồng/tấn; Từ ngày 25/03/2020 trở đi: 0 đồng/tấn	2016 - 2020	Chi tiết: Hồ sơ vụ việc
2012	**2**	SG02	Dầu thực vật, Dầu nành tinh luyện, dầu stearin tinh luyện và dầu olein tinh luyện	Vegetable Oil	1507.90.90; 1511.90.91; 1511.90.92; 1511.90.99	Tổng Công ty Dầu Thực vật (VOCARIMEX)	30/11/2012	30/11/2012	Quyết định 7968/QĐ-BCT ngày 26/12/2012	Quyết định 2564 QĐ-BCT ngày 22/04/2013	5%	không quá 200 ngày	Quyết định 5987/QĐ-BCT ngày 07/09/2013	07/5/2013 - 06/5/2014 5% 07/5/2014 - 06/5/2015 4% 07/5/2015 - 06/5/2016 3% 07/5/2016 - 06/5/2017 2%	2013 - 2017	Chi tiết: Hồ sơ vụ việc
2009	**1**	SG01	Kính nổi	Float glass (clear and tinted) with thickness equal or less than 12mm	7005.29.90.00; 7005.21.90.00	Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (VIGLACERA)	25/05/2009	25/05/2009	Quyết định số 3329/QĐ-BCT ngày 01/07/2009				23/02/2010			Chấm dứt điều tra và không áp đặt biện pháp tự vệ đối với mặt hàng kính nổi nhập khẩu
			Tổng số vụ	**6**												